

*L, ngày 07 tháng 7 năm 2020*

Số: 20/QĐ-TA

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính**  
**đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

*1. Thẩm phán:* Bà **Đồng Thị Hương**

*2. Thư ký phiên họp:* Bà **Hoàng Thị Đào**

Ngày 07 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 21/QĐ-TA ngày 29 tháng 6 năm 2020 đối với:

Họ và tên: **L (tên gọi khác: L)**, sinh năm 1990.

Giới tính: Nam.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật.

Trình độ văn hoá: 3/12.

Nguyên quán: Thừa Thiên Huế.

Hộ khẩu thường trú: Tổ 2, khu phố 2, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 2, khu phố 2, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Phụ hồ, sơn nước.

**Con ông B** (chết) và bà A, sinh năm 1968.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 02.

- Ngày 10/7/2017, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, thời hạn 24 tháng. Đến ngày 18/01/2019 được miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại.

- Ngày 30/8/2019, bị Công an phường X, thành phố L ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, số tiền 750.000 đồng.

Nhân thân: Năm 2008, bị Tòa án nhân dân thị xã L (nay là thành phố L), tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong ngày 17/12/2011.

*(Đối tượng vắng mặt tại phiên họp)*

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị - Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố Long Khánh: Ông Nguyễn Văn Đức.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh: Bà Cao Thị Yến - Kiểm sát viên.

## **NHẬN THẤY:**

### **1/ Tóm tắt hành vi vi phạm của đối tượng:**

L là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2016, hình thức sử dụng là chích Heroin vào mạch máu. Ngày 10/7/2017, đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, thời hạn 24 tháng. Đến ngày 18/01/2019 được miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại và về địa phương.

Ngày 30/8/2019, bị Công an phường X, thành phố L ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, số tiền 750.000 đồng. Đến ngày 08/10/2019, đối tượng tiếp tục chích heroin tại nhà và bị Công an phường X lập biên bản vi phạm. Đồng thời lập hồ sơ và đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục theo Nghị định số: 56/2016/NĐ-CP ngày 29/6/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP của Chính phủ. Ngày 15/10/2019, Chủ tịch UBND phường X đã ra quyết định số 111/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời hạn 03 tháng đối với L, đối tượng chấp hành xong ngày 15/01/2020. Sau khi chấp hành xong, đối tượng không sửa chữa, tiến bộ để cai nghiện mà tiếp tục vi phạm, ngày 07/6/2020, L tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, nên Công an phường X lập biên bản vi phạm, đồng thời lập hồ sơ đề nghị đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

### **2/ Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị:**

L là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2016, đã nhiều lần vi phạm pháp luật tại địa phương. Cụ thể: Ngày 08/10/2019 đối tượng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên bị công an phường X lập biên bản vi phạm. Đồng thời lập hồ sơ và đề nghị Chủ tịch UBND phường X ra quyết định số 111/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời hạn 03 tháng đối với L. Sau khi chấp hành xong, vào ngày 07/6/2020 đối tượng tiếp tục vi phạm, thỏa mãn quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính. Do đó, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố L, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng L, tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, địa chỉ: Số A, ấp B, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Thời hạn là 24 tháng.

### **3/ Ý kiến của người bị đề nghị tại cơ quan Công an và các bản tự khai:**

Người bị đề nghị L thừa nhận đã nhiều lần vi phạm về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đối tượng nhận thấy hành vi vi phạm của mình là sai trái, nhưng không thể tự mình cai nghiện được.

#### **4/ Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên họp:**

*Về việc tuân theo pháp luật:* Trình tự, thủ tục Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính kể từ khi thụ lý đến khi ra quyết định đúng theo quy định tại các Điều 3, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 14, 16, 17 và Điều 20 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, việc lập hồ sơ đầy đủ tài liệu theo quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

*Về điều kiện đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện:* L là đối tượng sử dụng ma túy từ năm 2016. Mặc dù đã được chính quyền địa phương áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời hạn 3 tháng, nhưng sau khi chấp hành xong vẫn tiếp tục vi phạm, nên hành vi của L thỏa mãn theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính: “*đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc*” tại cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, đối với L, thời gian 24 tháng.

#### **XÉT THẤY:**

**Về tính pháp lý của hồ sơ đề nghị:** Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L đã được Chủ tịch UBND phường X lập hồ sơ, Trưởng Phòng tư pháp thành phố L đã kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ và gửi Phòng Lao động - Thương binh xã hội thành phố đề nghị, thuộc đối tượng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính, nên Phòng Lao động - Thương binh xã hội thành phố đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng thẩm quyền.

Hồ sơ được lập theo đúng quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 9 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 và khoản 2 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

**Về thời hiệu:** Ngày 07/6/2020, đối tượng thực hiện lần cuối hành vi vi phạm sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, vụ việc còn thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

**Về đối tượng bị đề nghị:** L là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2016 và đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Nghị định số: 56/2016/NĐ-CP ngày 29/6/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP của Chính phủ, thời hạn 03 tháng, nhưng L không sửa đổi mà tiếp tục vi phạm. Hành vi của L đã thỏa mãn quy định về đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm

hành chính. Do đó, việc Phòng Lao động thương binh xã hội thành phố L, đề nghị đưa L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có cơ sở, đúng quy định pháp luật.

Hành vi chích ma túy trực tiếp vào mạch máu của L là rất nguy hiểm, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và khả năng lao động của người sử dụng, gây mất an ninh trật tự, an toàn công cộng. Đối tượng đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính) nhưng lại tiếp tục vi phạm hành chính là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính. Do đó, cần thiết đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian, để đối tượng nhận biết được hành vi sai phạm của mình, có hướng cải tạo, tu dưỡng để trở thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cảnh báo, giáo dục và phòng ngừa chung.

Ý kiến của Phòng Lao động-Thương binh xã hội về việc đưa người bị đề nghị vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng là phù hợp. Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính: “*đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc*”, thời hạn 24 tháng đối với đối tượng L là phù hợp theo khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, nên chấp nhận.

**Vì các lẽ trên;**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ Điều 95, khoản 1 Điều 96, điểm a, khoản 1 Điều 103, điểm b khoản 1 Điều 10 - Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

- Căn cứ các Điều 20, Điều 22, 23, 24 - Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, địa chỉ: Số A, ấp B, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai đối với **L (tên gọi khác: L)**, sinh năm 1990.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ quyết định. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội phối hợp với Công an thành phố L thi hành quyết định này theo luật định.

**Nơi nhận:**

- Viện KSND tp. L;
- CA tp. L;
- Phòng LĐ-TB-XH tp. L;
- Phòng tư pháp tp. L;
- UBND P. X;
- Người bị đề nghị;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

***(Đã ký)***

**Đồng Thị Hương**